|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐÔNG ANH | ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II |
| TRƯỜNG THCS BÙI QUANG MẠI | Năm học 2023 - 2024 |
|  | Môn: Ngữ văn 8 |
|  | Thời gian: 90 phút |

**Phần I - Đọc – hiểu (6.0 điểm):Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới**

**Con bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:**

**-Tết này, mình mà mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi.**

**Nó nghĩ và nó muốn chia sẽ với con Bích, bạn nó.**

**Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một tới lớp năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá quá trời nên tính trước, nếu mùng một con bé Em đi về Ngoại thì mùng Hai hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thắt nơ, bâu viền kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.**

**Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi sách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:**

**- Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mầy có đồ mới chưa?**

**- Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dồn đống, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.**

**- Vậy mầy được mấy bộ?**

**- Có một bộ hà.**

**Con bé Em trợn mắt:**

**- Ít quá vậy?**

**- Con Út Mót với Con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.**

**- Vậy à?**

**Bé Em mất hứng hẳn, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không.**

**Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:**

**- Còn mầy?**

**- Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mùng Một tới mùng Bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết trơn. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lắm, hết sẩy luôn.**

**- Mầy sướng rồi.**

**Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẳn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh Hai nó để lại. Áo nó thì chuyền cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chớ không so đo chuyện cũ mới, má nó nói hoài, “Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho”. Con bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trở trở trái bắp nướng:**

**- Bộ đồ mầy mai chắc đẹp lắm, bữa mùng Hai mầy mặc bộ đó đi nhà cô hen?**

**Rồi tới mùng một, mùng hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bâu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:**

**- Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.**

**Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, Có mặc áo gì Bích vẫn quý bé Em.**

**(Áo Tết,Nguyễn Ngọc Tư )**

**Câu 1. Văn bản trên được viết theo thể loại nào? Kể tên một văn bản mà em đã học trong chương trình Ngữ văn 8 có cùng thể loại với văn bản trên? Xác định ngôi kể và phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?**

**Câu 2. Truyện có những ai là nhân vật chính? Những nhân vật chính đó hiện lên qua các phương diện nào?**

**Câu 3. Trong truyện hai nhân vật bé Em và Bích có điểm nào đáng mến? Em có nhận xét gì về tình bạn giữa bé Em và Bích trong câu chuyện?**

**Câu 4. Hãy chỉ ra một từ ngữ địa phương có trong văn bản? Và đặt câu với từ ngữ địa phương mà em tìm được đó?**

**Câu 5. Qua đoạn văn kết thúc truyện ngắn “*Áo tết”*, hãy chỉ chủ đề của truyện.**

**Câu 6. Theo em, việc thấu hiểu và chia sẻ có ý nghĩa như thế nào trong tình bạn và trong cuộc sống?(trình bày thành đoạn văn độ dài khoảng 1/2 trang giấy thi).**

**Phần II. Viết (4.0 điểm):**

**Hãy phân tích bài thơ “Bạn đến chơi nhà” của Nguyễn Khuyến**

**Bạn đến chơi nhà**

**Đã bấy lâu nay, bác tới nhà**

**Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.**

**Ao sâu nước cả, khôn chài cá,**

**Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.**

**Cải chửa ra cây, cà mới nụ,**

**Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.**

**Đầu trò tiếp khác, trầu không có,**

**Bác đến chơi đây ta với ta!**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I (6,0 điểm)** | | |
| **Câu 1**  **(1,0 điểm)** | - Thể loại: truyện ngắn  - HS kể đúng tên văn bản đã học ở lớp 8  - Ngôi kể thứ ba  - PTBĐ chính: tự sự | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 2**  **(1,0 điểm)** | * HS xác định đúng nhân vật chính của truyện là con bé Em và Bích * Nhân vật chính hiện lên qua các phương diện: trang phục, hành động, lời nói, suy nghĩ, nét mặt (trình bày 3 phương diện cho điểm tối đa) | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **(1,5 điểm)** | - Bé Em đáng mến vì: mặc dù là con nhà có điều kiện nhưng không coi thường bạn, thậm chí còn đồng cảm, sẻ chia cùng bạn bè   * Con Bích:   **+ Con nhà nghèo xong được bạn (bé Em) rất quý "vì hiền"**  **+ Là người con luôn biết yêu thương, chia sẻ công việc với mẹ.**  **+ Là người chị luôn biết người nghiện chịu thiệt về mình, dành phần hơn cho các em.**  **+ Là một chị cả đảm đang, có nghị lực trong học tập cũng như trong cuộc sống.**  **+ Biết quan tâm và chia sẻ với bạn bè, đồng thời cũng luôn trân trọng, yêu quý tình cảm của bạn dành cho.**  **- Nhận xét: tình bạn của bé Em và Bích trong câu chuyện thật trong sáng, hồn nhiên, được xây dựng từ lòng cảm thông, sự chia sẻ, quan tâm và yêu thương, thấu hiểu lẫn nhau.** | 0,5  0,5  0,5 |
| **Câu 4**  **(0,5 điểm)** | * HS tìm từ ngữ địa phương đúng * Đặt câu đúng ngữ pháp, đủ ngữ nghĩa, có đầy đủ hình thức của một câu. | 0,25  0,25 |
| **Câu 5**  **(0,5 điểm)** | * Chủ đề của truyện: tình bạn và sự đồng cảm, sẻ chia | 0,5 |
| **Câu 6**  **(1,5 điểm)** | HS viết đoạn văn:  \*Hình thức: Viết đúng hình thức đoạn văn (lùi đầu dòng viết hoa chữ cái đầu tiên đến chỗ chấm xuống dòng) và đủ dung lượng .  \*Nội dung:  - Nêu được khái niệm thấu hiểu sẻ chia: sự san sẻ, giúp đỡ, trao gửi những điều tốt đẹp đến người khác.  - Trình bày biểu hiện thấu hiểu, sẻ chia: ủng hộ, giúp đỡ người nghèo, người gặp khó khăn,…..  - Ý nghĩa: biết thấu hiểu, sẻ chia có ý nghĩa rất quan trong trong tình bạn cũng như trong cuộc sống: thấu hiểu, sẻ chia sẽ tạo nên niềm vui và tình yêu thương; nó là cơ sở tạo nên tình bạn chân chính…..  -Phản đề: vô cảm trước nỗi đau của người khác, bỏ mặc người khác trong khó khăn, hoạn nạn,…..  -Những việc cần làm: sống quan tâm, yêu thương sẻ chia  - Liên hệ bản thân | 0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần II (4.0 điểm)** | | | | | | |
| **Tiêu chí** |  | **Mức điểm** | | | | |
|  | **Nội dung** | **Mức 4**  **Xuất sắc**  **3.5 – 4.0** | **Mức 3**  **Giỏi**  **3.0 – 3.5** | **Mức 2**  **Đạt (TB)**  **2.0 – 2.75** | **Mức 1**  **Chưa đạt** | |
| **1.0 – 1.75** | **0 – 0.75** |
| 1. Cấu trúc bài văn |  | Bài văn đầy đủ 3 phần: MB,TB,KB; TB tách thành nhiều đoạn. | Bài văn đầy đủ 3 phần: MB,TB,KB; TB tách thành nhiều đoạn. | Bài văn có MB,TB,KB; TB không tách thành nhiều đoạn. | Bài văn không có MB hoặc KB; TB không tách thành nhiều đoạn. | Bài văn không có MB,KB và TB chỉ viết thành một đoạn duy nhất. |
| Phân tích bài thơ “Bạn đến chơi nhà |  | Lựa chọn từ ngữ, nghệ thuật hình ảnh thơ để phân tích | Lựa chọn từ ngữ, nghệ thuật hình ảnh thơ để phân tích | Lựa chọn từ ngữ, nghệ thuật hình ảnh thơ để phân tích | Lựa chọn từ ngữ, nghệ thuật hình ảnh thơ để phân tích xong chưa rõ ràng | Chưa phân tích rõ rõ ràng |
|  |  |  |  |  |
| Diễn đạt và lỗi |  | Hầu như không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; vốn từ ngữ phong phú; kiểu câu đa dạng;  Trình bày rõ ràng, sạch sẽ, không tẩy xóa | Mắc rất ít lỗi diễn đạt, lỗi chính tả, ngữ pháp; vốn từ ngữ phong phú; kiểu câu đa dạng;  Trình bày rõ ràng, sạch sẽ, không tẩy xóa | Mắc một số ít lỗi diễn đạt nhưng không trầm trọng; vốn từ ngữ phong phú; kiểu câu đa dạng;  Trình bày rõ ràng, có ít chỗ tẩy xóa | Bài viết mắc khá nhiều lỗi diễn đạt; chưa thể hiện được bố cục; viết ẩu, có một ít gạch xóa | Bài viết mắc nhiều lỗi diễn đạt, vốn từ nghèo nàn, câu đơn điệu; chưa thể hiện được bố cục, chữ viết khó đọc; có nhiều chỗ tẩy xóa. |
| Sáng tạo |  | Bài viết có ý tưởng, sáng tạo | Bài viết có ý tưởng, sáng tạo | Bài viết chưa thể hiện rõ ý tưởng, chưa sáng tạo | Bài viết không thể hiện rõ ý tưởng, chưa sáng tạo | Bài viết không thể hiện rõ ý tưởng |
| Mở bài | ***Giới thiệu những nét chính về tác giả- và tác phẩm:***  ***- Nêu ý kiến chung về bài thơ:***  + Toàn bộ bài thơ là tâm trạng hồ hởi, vui sướng khôn xiết và ẩn chứa trong đó là tình bạn gắn kết vượt lên trên mọi hoàn cảnh. | X | X | X | X | 0 |
| Thân bài  Nội dung bài văn | **- Khái quát đề tài, thể thơ:**  + Bài thơ Bạn đến chơi nhà được làm theo thể thơ Thất ngôn bát cú Đường luậtm là bài thơ thành công, tiêu biểu nhất của ông, và cũng là bài thơ nổi bật, đại điện cho thơ Nôm Đường luật Việt Nam nói chung.  +  Bài thơ này lấy cảm hứng từ một kỉ niệm của ông ở tuổi mà xưa nay hiếm. Nó bày bày tỏ cảm xúc của ông và một người bạn quen nhau chốn quan trường, nay gặp lại nơi thôn quê thanh bình – nơi chôn rau cắt rốn của ông.   1. **Phân tích đặc điểm về nội dung** 2. ***Cảm xúc của tác giả khi bạn đến chơi nhà:***   - Mở đầu bài thơ là câu nói giản dị như chính là lời chào của hai người bạn thân sau biết bao nhiêu ngày tháng mới được gặp lại:  *Đã bấy lâu nay bác tới nhà*  + Cụm từ “đã bấy lâu” đã vẽ lên khoảng thời gian đã quá lâu rồi mà người bạn kia mới có thời gian đến chơi với nhà thơ. Chính vì lẽ đó khi có bạn đến thăm thì nhà thơ quá đỗi vui mừng.  + Tác giả đã lựa chọn cách xưng hô rất thân mật- gọi bạn là “bác” thể hiện sự thân tình, gắn bó đồng thời ta cũng nhận thấy thái độ tôn trọng tình cảm bạn bè giữ hai người.  + Hai vế câu sóng đôi như một lời reo vui, đón khách, thể hiện sự xúc động ngọt ngào. Qua đó, cho thấy mối quan hệ gần gũi, thân mật giữa chủ và khách.  => Câu nhập đề tự nhiên như một lời nói mộc mạc, như một tiếng reo vui, thể hiện sự chân tình, niềm xúc động của tác giả khi bạn đến chơi nhà.   1. ***Hoàn cảnh của nhà thơ khi bạn đến chơi nhà:***   - Những câu thơ tiếp theo gợi lên hoàn cảnh của nhà thơ khi bạn đến chơi:  + Theo như phép tắc thông thường thì khi bạn đến chơi, chủ nhà sẽ phải tiếp đón thật chu đáo để thể hiện tình cảm của mình thế nhưng ở đây nhà thơ lại không có bất cứ thứ gì để thiết đãi bạn của mình: cá thì rất nhiều nhưng ao lại sâu, gà thì không thiếu nhưng vườn lại rộng. Cải, cà, bầu, mướp thì chưa ra cây, chỉ có nụ, vừa rụng rốn rồi thì đương hoa.  + Nhịp thơ 3/4 tạo âm hưởng nhịp nhàng, chậm rãi, khoan thai.  + Phép đối chặt chẽ, lặp cấu trúc cụm từ, sử dụng tính từ, từ phủ định…đã được sử dụng để tạo dựng một hoàn cảnh éo le, đó là cách nói hài hước, phóng đại về cuộc sống thiếu thốn vật chất của tác giả, qua đó thể hiện sự hóm hỉnh, hài hước của một nhà nho thanh bạch  => Tất cả những gì nhà thơ liệt kê ra nhằm muốn diễn đạt rằng tất cả mọi thứ đều đang ở độ dở dang và chưa đến lúc dùng được.  + Ngay cả một miếng trầu cũng không hề có. Người đọc hình dung ra rõ hơn sự lúng túng của vị đại quan ngày xưa nay đã trở thành một người nông dân bình thường nơi quê nhà.  + Tình huống được tạo ra có tính bông đùa, có sẵn nhưng hóa ra lại không có gì, từ đó cho thấy hoàn cảnh éo le của tác giả. Vật chất không có, chỉ có sự chân tình tiếp đãi bạn  + Ẩn trong câu chữ của Nguyễn Khuyến chính là sự tự hào trong lối sống thanh bạch của mình.   1. ***Tình bạn thắm thiết của tác giả:***   - Tiếp bạn không có mâm cao cỗ đầy, cao lương mĩ vị mà chỉ cần có một tấm lòng chân thành, một tình bạn thắm thiết là đủ.  - “Ta với ta” nghĩa là một tấm lòng đến với một tấm lòng, hai người tri kỉ tìm đến nhau.  - Sử dụng quan hệ từ “với” nối liền hai chữ ta, qua đó ta thấy giữa chủ và khách dường như không còn khoảng cách, chỉ còn lại sự hòa hợp, vui vẻ, trọn vẹn  - Sự gắn bó, gần gũi nhau về mặt tâm hồn đã gắn bó chủ và khách làm một. Tất cả những thứ vật chất cao sang như đã bị xoá nhoà. Tình bạn của hai người là thứ quý giá nhất.   1. **Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật**   *-Bạn đến chơi nhà* được viết theo thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật nhưng ý thơ lại khá bất ngờ khi không tuân theo cấu trúc đề, thực, luận, kết như ở thơ Đường truyền thống.  -Giọng thơ tự nhiên, giản dị gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày của người nông dân chốn quê nhà nhưng qua đấy nét tài hoa của Nguyễn Khuyến trong tả cảnh, tả tình cũng được bộc lộ rõ nét.  - Cảnh và tình hoà hợp với nhau để tạo nơi bức tranh nơi làng quê đẹp đẽ và đầy mối ân tình. Bài thơ là tấm lòng của nhà thơ nhưng cũng là bức tranh phong cảnh nơi nông thôn bình dị và tràn đầy sức sống.  **- Khẳng định vị trí, ý nghĩa bài thơ:**  *+ Bạn đến chơi nhà* quả là bài thơ hay viết về tình bạn, một thứ tình cảm gắn bó keo sơn.  **- Suy nghĩ bản thân:** Ta ngưỡng mộ biết bao nhiêu tình bạn cảm động ấy. Thứ mà tác giả thiết đãi bạn của mình chính là cảnh vật bình dị là lòng người mang đầy sự ấm áp. Món quà đó còn mang nhiều giá trị hơn là những món cao sơn mĩ vị.  + Bài thơ gợi cho ta những suy nghĩ về giá trị, ý nghĩa của tình bạn chân chính | Đảm bảo đầy đủ yêu cầu về nội dung: các chi tiết rõ ràng, thuyết phục  - Thể hiện được cảm xúc của bản thân | Đảm bảo khá đầy đủ yêu cầu về nội dung của bài phâm tích tác phẩm thơ Đường | Đảm bảo tương đối yêu cầu về nội dung của bài phân tích bài thơ Đường luât | Nội dung phân tích thơ còn sơ sài; trình bày lòng vòng không hợp lí | Không biết phân tích, nói lan man |
| Kết bài | ***- Nêu ý kiến chung về bài thơ:***  + Toàn bộ bài thơ là tâm trạng hồ hởi, vui sướng khôn xiết và ẩn chứa trong đó là tình bạn gắn kết vượt lên trên mọi hoàn cảnh. | X | X | X | X | 0 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

MÔN NGỮ VĂN 8

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/**  **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tỷ lệ điểm %** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện (Văn bản ngoài SGK) | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài nghị luận phân tích một tác phẩm thơ *(Bạn đến chơi nhà; Thu điếu; Thương vợ)* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **20** | **5** | **20** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỷ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỷ lệ chung** | | | **60** | | | | **40** | | | |

**B**

**Thông hiểu:**

− **ẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện | **Nhận biết:**  − Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, nhan đề tác phẩm.  − Nhận biết được PTBĐ, nhân vật, ngôi kể…  − Nhận biết được các biện pháp tu từ trong tác phẩm.  Xác định được cốt truyện, sự việc chính, chủ đề, đề tài…  − Phân tích được nét đẹp về nội dung, nghệ thuật tác phẩm.  − Phân tích được đặc điểm nhân vật, nghệ thuật nổi bật  **Vận dụng:**  − Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua tác phẩm.  − Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Viết đoạn văn ngắn cảm nhận về chi tiết, hình ảnh, nhân vật, ...  - Viết đoạn văn ngắn liên hệ từ tác phẩm đến một vấn đề gần gũi trong đời sống. | 4TL | 1TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài nghị luận phân tích một bài thơ thất ngôn bát cú *(Bạn đến chơi nhà; Thu điếu; Thương vợ)* | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận về một bài thơ.  - Xác định được thể thơ.  **Thông hiểu:**  - Nhận ra và cảm nhận được đặc điểm của thể thơ.  - Hiểu được nội dung của bài thơ.  - Nêu được ấn tượng về những đặc điểm nổi bật của tác phẩm.  **Vận dụng:**  - Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân để viết được bài văn nghị luận về tác phẩm thơ.  - Đánh giá, nhận xét về đặc sắc nội dung, nghệ thuật của bài thơ.  **Vận dụng cao:**  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp phân tích nội dung với nghệ thuật.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. |  |  |  | 1TL\* |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

MÔN NGỮ VĂN 8

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/**  **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tỷ lệ điểm %** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện (Văn bản ngoài SGK) | **0** | **01** | **0** | **04** | **0** | **01** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài nghị luận phân tích một tác phẩm thơ *“Bạn đến chơi nhà”* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **0** | **5** |  | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỷ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỷ lệ chung** | | | **60** | | | | **40** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện | **Nhận biết:**  − Nhận biết được thể loại− Nhận biết được PTBĐ, nhân vật, ngôi kể…  − Nhận biết ngữ địa phương trong tác phẩm.  **Thông hiểu:**  − Xác định được chủ đề,  − Phân tích được đặc điểm nhân vật,  **Vận dụng:**  − Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua tác phẩm.  − Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Viết đoạn văn ngắn liên hệ từ tác phẩm đến một vấn đề gần gũi trong đời sống. | 4TL | 1TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài nghị luận phân tích một bài thơ thất ngôn bát cú *(Bạn đến chơi nhà; Thu điếu; Thương vợ)* | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận về một bài thơ.  - Xác định được thể thơ.  **Thông hiểu:**  - Nhận ra và cảm nhận được đặc điểm của thể thơ.  - Hiểu được nội dung của bài thơ.  - Nêu được ấn tượng về những đặc điểm nổi bật của tác phẩm.  **Vận dụng:**  - Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân để viết được bài văn nghị luận về tác phẩm thơ.  - Đánh giá, nhận xét về đặc sắc nội dung, nghệ thuật của bài thơ.  **Vận dụng cao:**  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp phân tích nội dung với nghệ thuật.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. |  |  |  | 1TL\* |